

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2020/HS-ST

Ngày: 12/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN – TỈNH THANH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phong

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Chu Ngọc Trọng, ông Nguyễn Văn Thơm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hồng Nhung - Thư ký Tòa án. Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Việt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12/6/2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLSTHS ngày 22/5/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 28/5/2020, đối với:

1- Bị cáo **Lê Vạn H** - Sinh năm: 1974.

Nơi ĐKTT: Thôn 5, xã Q, thành phố S, Tỉnh T

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12.

Dân Tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Vạn Hòa (đã chết) và bà: Trịnh Thị Ngạch.

Có vợ là Lê Thị Hiền – Sinh năm 1972. Có hai con. Con lớn SN 2000, con nhỏ SN 2004.

Gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là con thứ 3.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/10/2010, Tòa án nhân dân quận Hai bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 20/3/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Sầm Sơn.

2. Người làm chứng: Anh Lê Văn Q – SN 1987

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q , thành phố S , tỉnh T .

Chị Lê Thị Hiền – SN 1972

Địa chỉ: Thôn 5, xã Q , TP S , tỉnh T .

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo, người làm chứng Lê Thị Hiền; Vắng mặt người làm chứng Lê Văn Quyền.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11h25 ngày 03/03/2020, Tổ công tác của Công an thành phố Sầm Sơn phát hiện và bắt quả tang tại nhà ở của Lê Văn H thuộc thôn 5, xã Q , thành phố S, H đang bán 02 gói Hêrôin cho Lê Văn Q lấy 400.000đ. Kiểm tra thu giữ trong túi quần dưới bên phải của H 01 vỏ túi nilon loại đựng xilanh bên trong có 02 gói giấy lịch nhỏ, kích thước 0,5x1cm, bên trong các gói giấy chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục (niêm phong ký hiệu M1). Thu giữ trong túi quần trên bên phải của Hưng 400.000đ và 02 điện thoại di động. Thu giữ trên tay phải của Quyền 01 gói giấy lịch nhỏ, kích thước 0,5x1cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, dạng vụn cục (niêm phong ký hiệu M2). Tang vật thu giữ được niêm phong đưa về trụ sở Công an để lập biên bản cùng đối tượng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn H thu giữ: 01 gói giấy nhỏ màu trắng loại giấy lịch, kích thước khoảng 0,5cm x 01cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, dạng vụn cục tại khu vực dưới bậc tam cấp trước cửa nhà (niêm phong ký hiệu M3); 01 gói giấy nhỏ màu trắng loại giấy lịch, kích thước khoảng 0,5cm x 01cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, dạng vụn cục tại kệ để điều khiển điều hòa gắn trên tường gần cửa ra vào (niêm phong ký hiệu M4); 01 túi nilon loại vỏ đựng xilanh, kín hai đầu, kích thước khoảng 3cm x 3cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng tại túi áo khoác treo trên móc áo đầu giường ngủ (niêm phong ký hiệu M5); 10 xilanh, 05 lọ nước cất chưa qua sử dụng trong hộp giấy dưới gầm ghế tại nhà; 01 dao lam nhãn hiệu CROMA đã qua sử dụng; 10 mảnh giấy nhỏ hình vuông cắt từ tờ lịch treo tường; 01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa, trên miệng chai nhựa có gắn một ống thủy tinh có hai đầu, một đầu gắn công thủy tinh có đầu hình phễu, một đầu gắn ống hút nhựa. Ngoài ra, còn

tạm giữ, niêm phong 01 túi nilon bên trong đựng các tờ tiền với số lượng và mệnh giá như sau: 32 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 141 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 327 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 504 tờ tiền mệnh giá 500.000đ thu giữ dưới đệm giường trong phòng ngủ nhà Lê Văn Hưng.

Kết luận giám định số 920/PC09, ngày 06/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục trong phong bì niêm phong ký hiệu M1, M2, M3, M4 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng lần lượt là 0,095g, 0,019g, 0,027g, 0,033g loại Hêrôin. Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M5 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,588g loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Lê Văn H , Lê Văn Q khai nhận: Với mục đích mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, khoảng 15h ngày 02/03/2020 Lê Văn H đi bộ đón xe bus đến khu vực cầu Nguyệt Viên, thành phố Thanh Hóa. tại đây, Hưng gặp một người đàn ông lạ mặt không quen biết, Hưng hỏi: "Anh có ma túy bán không? Bán cho em 1.000.000đ ma túy đá và Hêrôin". Người này đồng ý và lấy trong người ra một túi ma túy đá và một gói Hêrôin bán cho Hưng. Hưng cầm số ma túy mua được cất vào người rồi đón xe bus về nhà ở thôn 5, xã Quảng Hùng, thành phố Sầm Sơn. Hưng dùng dao lam cắt tờ lịch treo tường ra được 15 mảnh giấy nhỏ hình vuông, kích thước mỗi mảnh khoảng 3x3 cm và chia số Hêrôin mua được thành 05 gói nhỏ, với mục đích nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán với giá 200.000đ/1 gói. Quá trình cho 05 gói Hêrôin vào túi nilong thì có 01 gói rơi xuống đất, Hưng nhặt lên thì nghe bên ngoài có tiếng động nên cất vào kệ để điều khiển điều hòa gắn trên tường, còn lại 04 gói Hêrôin trong túi nilon loại đựng xilanh Hưng cất trong túi quần dưới bên phải đang mặc. Số ma túy đá mua được Hưng để trong túi áo treo trên móc áo đầu giường ngủ và dự định nếu có người mua sẽ bán với giá 400.000đ.

Khoảng 11h00 ngày 03/03/2020, Lê Văn Quyền đi bộ đến nhà thì thấy có Hưng và vợ Hưng đang ở nhà. Quyền hỏi: "Anh có ma túy không? Bán cho em 02 tép Hêrôin", Hưng đồng ý. Quyền đưa cho Hưng 400.000đ gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ. Hưng cầm tiền Quyền đưa và cất vào túi quần trên bên phải, sau đó Hưng lấy từ túi quần dưới bên phải đang mặc ra một túi nilon loại đựng xilanh bên trong có 04 gói Hêrôin và lấy từ túi nilon ra 02 gói đưa cho Quyền. Quyền cầm 02 gói Hêrôin mua được ở trên tay phải, ngay lúc này bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, Quyền làm rơi 01 gói nhỏ Hêrôin xuống đất tại hiên nhà, qua khám xét đã thu giữ.

Vật chứng của vụ án gồm: Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành; Số tiền 400.000đ gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ thu giữ của Lê Văn Hưng khi bắt quả tang; 01 điện thoại OPPO A3S màu tím than đã qua sử dụng, bên trong có 01 thẻ sim; 01 điện thoại Iphone 6S plus đã qua sử dụng bên trong có 01 thẻ sim; 10 xilanh, 05 lọ nước cất chưa qua sử dụng; 01 dao lam nhãn hiệu CROMA đã qua sử dụng; 10 mảnh giấy nhỏ hình vuông cắt từ tờ lịch treo tường;

01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa, trên miệng chai nhựa có gắn một ống thủy tinh có hai đầu, một đầu gắn 01 công thủy tinh có đầu hình phễu, một đầu gắn ống hút nhựa. Hiện đang quản lý theo hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn Hưng gồm: 32 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 141 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 327 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 504 tờ tiền mệnh giá 500.000đ. Kết quả điều tra xác định số tiền này do chị Lê Thị Hiền (vợ của Lê Văn Hưng) chơi phường, vay mượn tiền để xây nhà, thanh toán tiền vật liệu xây dựng, không phải là vật chứng vụ án, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sầm Sơn đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại tài sản là số tiền trên cho chị Lê Thị Hiền.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-SS ngày 22/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố Lê Văn H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS.

Đề nghị xử phạt Lê Văn H mức án từ 30 đến 36 tháng tù;

Về vật chứng: Đề nghị - Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng tiền Hưng bán ma túy cho Lê Văn Quyền;

- Tịch thu tiêu hủy 10 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng, 05 lọ nước cất chưa qua sử dụng, 01 dao lam Croma đã qua sử dụng, 10 mảnh giấy (loại giấy lịch treo tường) kích thước 3cm x 3cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trên phần miệng chỉ nhựa gắn ống thủy tinh được đục hai lỗ, một lỗ gắn công thủy tinh có một đầu hình phễu, một đầu gắn ống hút nhựa.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại Iphone6s plus, số Imei: 352066065822418, bên trong có thẻ sim, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ; 01 điện thoại OPPO A3S màu tím than số Imei 1: 861570043223270, Imei 2: 861570043223262, bên trong có một thẻ sim, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ.

Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Xét về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên, ở các giai đoạn điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định trong bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2]. *Xét lời khai của bị cáo*: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Với mục đích mua ma túy về bán kiếm lời, nên khoảng 15 giờ ngày 02/3/2020, Lê Văn Hưng đã mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Cầu Nguyệt Viên, thành phố Thanh Hóa số tiền 1.000.000 đồng được một túi ma túy đá và một gói Hêrôin, Hưng đem về nhà tại thôn 5 Quảng Hùng cất giữ rồi chia số Hêrôin mua được thành 5 gói nhỏ với mục đích nếu có người hỏi mua thì sẽ bán với giá 200.000 đồng/gói, số ma túy đá nếu có người mua sẽ bán với giá 400.000 đồng. Đến 11 giờ ngày 03/03/2020 Lê Văn Hưng bán cho Lê Văn Quyến 02 gói Hêrôin lấy 400.000đ thì bị bắt quả tang. Kiểm tra trong người của Lê Văn Hưng, Lê Văn Quyến và khám xét nơi ở của Hưng thu giữ được các mẫu ma túy loại hê rô in và ma túy đá loại Methaphetamin được ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3, M4, M5. Qua giám định chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục được niêm phong ký hiệu từ M1 đến M4 là ma túy có tổng khối lượng là 0,174 gam loại hêrôin, các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M5 là ma túy có tổng khối lượng là 0,588gam loại Methaphetamin. Tổng hai loại ma túy là 0,762 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định, bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án*: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách, chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội, xem thường kỷ cương pháp luật, bản thân bị cáo là người đã từng bị tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, bị cáo cũng hiểu được ma túy là chất độc được, có hại cho sức khỏe Nhưng vì hám lợi, nên bị cáo đã bất chấp pháp luật và sự nguy hiểm của ma túy để lao vào con đường phạm tội. Tính chất vụ án là nghiêm trọng do đó cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bản thân là người nghiện ma túy, có một nhân thân xấu về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ TNHS là Thành khẩn khai báo, ăn hối cải quy định tại điểm s khoản 1

điều 51 BLHS. Do vậy khi lượng hình cũng nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Căn cứ vào tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5]. Về vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy của vụ án còn lại sau giám định là vật thuộc danh mục cấm tàng trữ lưu hành cần phải được tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- 01 điện thoại Iphone6s plus, số Imei: 352066065822418, bên trong có thẻ sim, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ; 01 điện thoại OPPO A3S màu tím than số Imei1: 861570043223270, Imei 2: 861570043223262, bên trong có một thẻ sim, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, Theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

- Số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Lê Văn Quyến, được xác định là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

- 10 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng, 05 lọ nước cất chưa qua sử dụng, 01 dao lam Croma đã qua sử dụng, 10 mảnh giấy (loại giấy lịch treo tường) kích thước 3cm x 3cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trên phần miệng chỉ nhựa gắn ống thủy tinh được đục hai lỗ, một lỗ gắn công thủy tinh có một đầu hình phễu, một đầu gắn ống hút nhựa. là vật dụng bị cáo dùng để sử dụng ma túy và gói ma túy để bán, xác định là những vật không có giá trị và không sử dụng được, vì vậy tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6]. Về hình phạt bổ sung. Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Án phí: Bị cáo thuộc trường hợp phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 – UBTVQH14 về án phí lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật TTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H , phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Lê Văn H 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (03/3/2020). Quyết định tạm giam Lê Văn H thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo việc thi hành án.

Vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu tiêu hủy 10 xi lanh nhựa, 05 lọ nước cất, 01 dao lam, 10 mảnh giấy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trên phần miệng chai nhựa gắn ống thủy tinh được đục hai lỗ, một lỗ gắn cống thủy tinh có một đầu hình phễu, một đầu gắn ống hút nhựa.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng

- Trả lại 01 điện thoại Iphone6s plus, số Imei: 352066065822418, bên trong có thẻ sim; 01 điện thoại OPPO A3S màu tím than số Imei1: 861570043223270, Imei 2: 861570043223262, bên trong có một thẻ sim, cho Lê Văn H .

Số tiền và các vật chứng trên được mưu tả đầy đủ, rõ ràng và đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự TP Sầm Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 20 phút ngày 25/5/2020 giữa Công an TP Sầm Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Án phí:- Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200 000 đồng án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần vật chứng có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự , thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Bị cáo, NLQ;
- VKS Sầm Sơn, VKS tỉnh;
- Tòa án ND Tỉnh TH;
- Chi cục THA DSSS;
- UBND xã Quảng Hùng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phong

Kế hoạch xét hỏi vụ: Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo: Nguyễn Văn Toàn

Xét hỏi về lý lịch bị cáo: Tại địa phương, b/c có sinh hoạt tổ chức đoàn thể nào không (Theo bản án)

1. Xét hỏi về hành vi của bị cáo:

- B/ có đồng ý với nội dung bản cáo trạng không ?
- B/c bị truy tố về hành vi mua bán TPCMT , b/c thấy có đúng không ?
- B/c trình bày rõ hành vi của b/c diễn ra vào chiều ngày 20/6/2018 .
- Số ma túy đó nguồn gốc do đâu mà có, mua của ai, địa điểm mua.
- Mục đích mua ma túy về để làm gì
- Tiền mua ma túy do đâu mà có ?

- B/c xử lý, cất giữ số ma túy mua về ntn ?
- giá bán như thế nào ?
- Số ma túy đó bị cáo đã bán cho những ai ?
- B/c có quen biết Vũ Viết Anh không,
- Tại sao Viết Anh biết mà hỏi mua ma túy của b/c ?
- hai bên liên hệ với nhau bằng cách nào ? có dùng điện thoại để liên lạc không
- Bị cáo dùng điện thoại và số nào để liên hệ với số máy nào của Vũ Viết Anh ?, qua điện thoại trao đổi với nhau những gì ?
- Khi gặp nhau hai bên trao đổi với nhau NTN ?
- Số tiền bán là Bao nhiêu,
- Bị Công an thu giữ những gì ?
- Công an có khám xét nhà của b/c không, khám xét nhà của ai, có thu giữ gì không ?
- Công an thu giữ các đồ vật , tài sản trên b/c có ý kiến gì không ?
- Lúc bị cáo phân lẻ ma túy ra từng gói nhỏ lúc đó trong nhà chị Lan có những ai, ngồi ở vị trí nào, làm gì, có thấy hoặc biết việc bị cáo đang chia nhỏ ma túy không ?
- Khi bị cáo bị bắt trong nhà chị Lan lúc đó có những ai ?, có ai giúp bị cáo chia nhỏ ma túy không ?
- B/c có ý kiến gì về trọng lượng, hàm lượng chất ma túy do phòng kỹ thuật HS công an tỉnh Thanh Hóa giám định không ?, có được thông báo kết quả giám định không ?
- B/c có biết tác hại của ma túy không, tác hại ntn ?
- Bị cáo nghiện ma túy lâu chưa ?, từ khi bị tạm giam b/c còn sử dụng ma túy không ?

(Hỏi Về mức thu nhập, nguồn sống chính của b/c và gia đình để quyết định hình phạt bổ sung, tình trạng sức khỏe)

- Hàng ngày b/c làm công việc gì, thu nhập bình quân bao nhiêu ?
- Bị cáo có tài sản riêng không ?
- B/c thấy hành vi của mình NTN,
- Tôi đã xét hỏi xong đề nghị hai vị hội thẩm có tham gia xét hỏi gì không ?
- Đề nghị vị đại diện VKS tham gia xét hỏi .

Nếu không ai xét hỏi nữa thì tuyên bố kết thúc phần xét hỏi chuyển sang phần tranh luận.

